

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, như sau:

1. Bổ sung Điểm g, Khoản 2, Điều 1, như sau:

“g) Tách thửa đất khi phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của hộ gia đình hoặc nhóm người sử dụng đất”.

2. Khoản 3, Điều 5 được sửa đổi như sau:

“3. Trường hợp người sử dụng đất yêu cầu tách thửa mà thửa đất mới tách ra có diện tích hoặc kích thước không phù hợp với quy định tại Điều 3 Quyết định này, đồng thời với việc xin được hợp thửa đất đó với thửa đất khác liền kề đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định để tạo thành thửa đất mới thì được phép tách thửa, hợp thửa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp thửa đất yêu cầu tách thửa và thửa đất liền kề khác loại đất thì thực hiện đồng thời thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất và hợp thửa đất theo quy định”.

3. Khoản 4, Điều 5 được sửa đổi như sau:

“4. Trường hợp tách thửa đất nông nghiệp để chuyển mục đích sang đất ở hoặc đất phi nông nghiệp không phải là đất ở phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện được UBND tỉnh phê duyệt thì phải thực hiện thủ tục tách thửa đồng thời với thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất; diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đất của thửa đất mới hình thành (thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất và thửa đất còn lại không xin chuyển mục đích sử dụng đất) áp dụng theo loại đất xin chuyển mục đích được quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 3 Quyết định này.

Trường hợp thửa mới tách ra, nằm trong ranh giới thửa đất còn lại đã tiếp giáp đường giao thông, đê điều, sông, kênh, rạch công cộng hiện hữu để chuyển mục đích sang đất ở hoặc đất phi nông nghiệp không phải là đất ở phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt thì diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đất (thửa xin chuyển mục đích sử dụng đất) được áp dụng tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 3 Quyết định này”.

4. Bổ sung Khoản 11, Điều 5, như sau:

“11. Trường hợp thửa đất nông nghiệp còn lại sau khi tách thửa có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu tách thửa theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quyết định này, UBND cấp huyện có ý kiến từng trường hợp cụ thể vào Đơn đề nghị tách thửa, hợp thửa đất. Văn phòng đăng ký đất đai chỉ được phép đo đạc tách thửa khi có ý kiến thống nhất của UBND cấp huyện”.

5. Khoản 2, Điều 6 được sửa đổi như sau:

“2. Sở Xây dựng

a) Thường xuyên phối hợp với UBND cấp huyện kiểm tra việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thuộc các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu dân cư tự phát để hướng dẫn hoặc xử lý theo quy định.

b) Hướng dẫn UBND cấp huyện xác định quy mô của các tuyến đường cấp khu vực trở lên”.

6. Bổ sung Điểm đ, Khoản 4, Điều 6, như sau:

“đ. Xác định các khu vực có yêu cầu cao về kiến trúc cảnh quan, khu trung tâm và xung quanh các công trình là điểm nhấn kiến trúc đô thị; mặt tiền các tuyến đường cấp khu vực trở lên và các tuyến đường cảnh quan chính trong đô thị”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26/10/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP; các Phòng, Trung tâm thuộc VP;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, NN. 07

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

HỒ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng